

ĐẢNG BỘ TỈNH SƠN LA
ĐẢNG ỦY XÃ YÊN CHÂU

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Yên Châu, ngày 30 tháng 9 năm 2025

Số 157 -CV/ĐU

V/v nắm bắt tình hình nhân dân, dư luận xã hội và tổ chức lấy ý kiến góp ý vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

Kính gửi: - Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã,
- Ban xây dựng Đảng,
- Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã,
- Công an xã,
- Các chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc.

Thực hiện Công văn số 387-CV/BTGDVTU, ngày 11/9/2025 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy về việc nắm tình hình Nhân dân và dư luận xã hội; tổng hợp ý kiến góp ý của Nhân dân vào dự thảo văn kiện Đại hội XIV của Đảng, Thường trực Đảng ủy xã chỉ đạo triển khai, thực hiện cụ thể như sau:

1. Về việc tham gia ý kiến góp ý vào dự thảo văn kiện Đại hội XIV của Đảng

1.1. Giao các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, nghiên cứu dự thảo văn kiện Đại hội XIV của Đảng theo Tài liệu đã được Văn phòng Đảng ủy gửi và Trung ương công bố, tham gia ý kiến góp ý bằng văn bản, gửi về Thường trực Đảng ủy (qua Ban Xây dựng Đảng) **trước ngày 25/10/2025.**

1.2. Giao Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Công an xã, các chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc tổ chức lấy ý kiến và tổng hợp ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

1.2.1. Tổ chức lấy ý kiến góp ý

- Đối tượng lấy ý kiến: Cán bộ, đảng viên, các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn xã.
- Thời gian lấy ý kiến: Từ thời điểm các dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng được Trung ương công bố đến thời điểm báo cáo.
- Nội dung lấy ý kiến: Cán bộ, đảng viên và Nhân dân thảo luận, góp ý kiến đối với dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng về toàn bộ nội dung hoặc

theo từng phần, trong đó tập trung thảo luận vào những vấn đề lớn, quan trọng được thể hiện trong các dự thảo văn kiện (**theo Phụ lục 01, gửi kèm Công văn này**).

- Hình thức lấy ý kiến:

+ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã, các chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm để lấy ý kiến của cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

+ Thông qua ứng dụng VneID (*do Công an xã thực hiện*).

+ Thông qua hệ thống thư, báo: Cán bộ, đảng viên và Nhân dân có thể gửi thư góp ý tới chi bộ nơi sinh hoạt, Trung tâm Truyền thông - Văn hóa xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã.

1.2.2. Tiếp nhận, tổng hợp ý kiến góp ý

(1) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã, các chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc Đảng ủy: Tổ chức lấy ý kiến, tổng hợp ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Tổng hợp ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân (*theo Đề cương báo cáo tổng hợp ý kiến và Phụ lục 02 gửi kèm*) về Thường trực Đảng ủy (*qua Ban Xây dựng Đảng*) **thời gian hoàn thành trước ngày 31/10/2025**.

(2) Công an xã: Tổng hợp ý kiến góp ý thông qua ứng dụng VneID gửi về về Thường trực Đảng ủy (*qua Ban Xây dựng Đảng*) **trước ngày 03/11/2025**.

1.3. Giao Ban Xây dựng Đảng

Tổ chức tiếp nhận thư góp ý, tổng hợp ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy xây dựng báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Gửi dự thảo báo cáo về Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy (*qua Văn phòng Đảng ủy*) hoàn thành trước ngày **05/11/2025**.

2. Về việc nắm tình hình Nhân dân và dư luận xã hội

Giao Ủy Ban nhân dân xã; cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; các chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc: Tiếp tục chủ động theo dõi, nắm tình hình, tâm trạng, tư tưởng của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, các tầng lớp Nhân dân và dư luận xã hội trước, trong, sau đại hội đảng bộ các cấp; báo cáo tổng hợp tình hình Nhân dân, dư luận xã hội (*theo đề cương Phụ lục 03*) gửi về Ban Thường vụ Đảng ủy (*qua Ban Xây dựng Đảng, trực tiếp nhận tổng hợp đồng chí Nguyễn Trường Giang - Chuyên viên, số đt và Zalo: 0976.795.096*) theo tiến độ như sau:

(1) Báo cáo tình hình Nhân dân và dư luận xã hội về Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI: ***Trước ngày 31/10/2025.***

(2) Báo cáo tình hình Nhân dân và dư luận xã hội về Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng:

- Báo cáo trước Đại hội: Hoàn thành ***trước ngày 10/12/2025.***

- Báo cáo sau Đại hội: Hoàn thành ***sau 05 ngày kết thúc Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.***

Đây là những nội dung quan trọng, đề nghị các tập thể, cá nhân nghiêm túc triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu VTĐU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Vì Văn Ngọc

PHỤ LỤC 01

NỘI DUNG

THẢO LUẬN, GÓP Ý KIẾN VÀO DỰ THẢO CÁC VĂN KIỆN TRÌNH ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIV CỦA ĐẢNG

Cán bộ, đảng viên và Nhân dân thảo luận, góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng về toàn bộ nội dung hoặc theo từng phần, trong đó tập trung thảo luận vào những vấn đề lớn, quan trọng, cụ thể:

I. DỰ THẢO BÁO CÁO CHÍNH TRỊ ĐẠI HỘI XIV CỦA ĐẢNG

1. Về đánh giá thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và cơ đồ của đất nước sau 40 năm đổi mới

- Đề nghị cho ý kiến về:

- Nhận định, đánh giá tổng quát: Với ý chí, khát vọng phát triển, kiến tạo tương lai, quyết tâm cao, nỗ lực lớn, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã đoàn kết, chung sức thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIII. Đảng ta vững vàng lãnh đạo đất nước *tiếp tục đạt được những kết quả rất quan trọng, toàn diện, đột phá, nhiều điểm sáng nổi bật.*

- Về kết quả đạt được, hạn chế, yếu kém trên các mặt phát triển kinh tế, quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và biến đổi khí hậu; phát triển văn hoá, con người và xã hội; quốc phòng, an ninh, đối ngoại và hội nhập quốc tế; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị; nguyên nhân; bài học kinh nghiệm sau 40 năm đổi mới.

2. Về quan điểm, mục tiêu xây dựng, phát triển đất nước trong giai đoạn mới

Đề nghị cho ý kiến về:

- Dự báo tình hình thế giới và đất nước những năm tới, những thuận lợi, thời cơ đan xen với những khó khăn, thách thức và yêu cầu mới đặt ra. Có cần bổ sung nội dung nào khác?

- 5 quan điểm chỉ đạo cần được quán triệt, thực hiện trong nhiệm kỳ tới và những năm tiếp theo.

- Về mục tiêu phát triển tổng quát

- Về các mục tiêu phát triển chủ yếu giai đoạn 2026 - 2030; làm rõ tính khả thi, yêu cầu phải phát triển bứt phá khi bước vào kỷ nguyên phát triển mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

3. Về cấu trúc và nội dung 13 định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2026 - 2030

Đề nghị cho ý kiến:

- Về tầm quan trọng, tính cấp thiết, nội dung tiếp tục hoàn thiện toàn diện, đồng bộ thể chế phát triển nhanh, bền vững đất nước; đổi mới mạnh mẽ tư duy, thúc đẩy đột phá chiến lược, kiến tạo hệ sinh thái phát triển mới.

- Về xác lập mô hình tăng trưởng mới, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, giá trị gia tăng và sức cạnh tranh. Phát huy đầy đủ vai trò và chức năng của các khu vực kinh tế. Đẩy mạnh liên kết vùng, cơ cấu lại không gian phát triển. Các nguồn lực, động lực để đạt được các mục tiêu tăng trưởng.

- Về phát triển mạnh mẽ, toàn diện văn hoá và con người Việt Nam; xây dựng, thực hiện và phát huy hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hoá, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam; khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc, khát vọng xây dựng đất nước giàu mạnh, văn minh, phồn vinh, hạnh phúc.

- Về xây dựng nền giáo dục quốc dân hiện đại, ngang tầm khu vực và thế giới, nâng cao dân trí, chất lượng đào tạo nhân lực, chú trọng phát hiện, bồi dưỡng, trọng dụng nhân tài, xây dựng mô hình xã hội học tập, học tập suốt đời.

- Về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, tạo động lực chủ yếu để phát triển lực lượng sản xuất mới; nâng cao năng lực và hiệu quả hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia.

- Về quản lý phát triển xã hội bền vững; bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, chăm lo đời sống nhân dân; bảo đảm an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, an ninh xã hội và an ninh con người.

- Về quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Về tăng cường quốc phòng, an ninh; xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

- Về đẩy mạnh triển khai đồng bộ, sáng tạo hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế sâu rộng, toàn diện, hiệu quả; thực hiện có hiệu quả phương châm “kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại”, góp phần quan trọng vào tạo động lực phát triển bứt phá của đất nước.

- Về phát huy mạnh mẽ vai trò chủ thể của Nhân dân, dân chủ xã hội chủ nghĩa và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Về tiếp tục đẩy mạnh xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý, quản trị phát triển của Nhà nước.

- Về tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng toàn diện, trong sạch, vững mạnh; nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, cầm quyền của Đảng.

- Về xác định 6 nhiệm vụ trọng tâm và 3 đột phá chiến lược với những nội dung ưu tiên trong từng đột phá chiến lược.

4. Về Chương trình hành động của Ban Chấp hành Trung ương Đảng

thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

- Về các chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2030.
- Về mục tiêu tăng trưởng GDP, GRDP giai đoạn 2026 - 2030.
- Về danh mục các nhiệm vụ, đề án, dự án, công trình quan trọng giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

II. DỰ THẢO BÁO CÁO TỔNG KẾT MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI THEO ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA TRONG 40 NĂM QUA Ở VIỆT NAM

1. Về bối cảnh thế giới, khu vực và trong nước tác động đến Việt Nam qua 40 năm đổi mới

- Nhận định bối cảnh thế giới, khu vực và trong nước 40 năm qua.
- Báo cáo đánh giá: “Đảng ta kịp thời nắm bắt những chuyển biến của tình hình và xử lý thích ứng, linh hoạt với sự biến động bất thường, tận dụng các cơ hội, vượt qua thách thức, lãnh đạo Nhân dân xây dựng và phát triển đất nước, đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử”. Đánh giá như vậy hợp lý chưa?

2. Về sự phát triển nhận thức lý luận của Đảng qua 40 năm đổi mới

Những kết quả chủ yếu trong phát triển nhận thức lý luận của Đảng: Về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; về phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; về quản lý phát triển xã hội bền vững; về bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa, từ khi nước chưa nguy; về đối ngoại và hội nhập quốc tế; về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

3. Những thành tựu, hạn chế và bài học kinh nghiệm được đúc kết trong thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội Việt Nam

Những thành tựu, hạn chế chủ yếu trong các lĩnh vực qua 40 năm thực hiện đường lối đổi mới: Kinh tế, văn hoá, xã hội, con người; quốc phòng - an ninh và đối ngoại; xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị.

- Nguyên nhân của những thành tựu, hạn chế trong phát triển: Kinh tế; văn hoá, xã hội, con người; quốc phòng - an ninh và đối ngoại; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị.

- 5 bài học mang tầm lý luận rút ra qua 40 năm đổi mới.

4. Dự báo tình hình, quan điểm và các định hướng giải pháp tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới

- Dự báo tình hình, bối cảnh quốc tế, khu vực và đất nước.
- Nhận định về cơ hội, thách thức đối với kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc
- 5 quan điểm chỉ đạo cần được quán triệt trong nhận thức và hoạt động thực tiễn trong thời gian tới.

- Định hướng mục tiêu: Phần đầu đến năm 2030 và đến năm 2045, “vì một nước Việt Nam hoà bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội”; quyết tâm phần đầu đạt mức tăng trưởng 2 con số trong nhiệm kỳ 2026 - 2030 và giai đoạn tiếp theo.

- Định hướng nhiệm vụ, giải pháp phát triển các lĩnh vực: Kinh tế; văn hoá, xã hội, con người; quốc phòng, an ninh, đối ngoại; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị.

Trong thảo luận cần đánh giá nội dung từng vấn đề, làm rõ mức độ đúng, đầy đủ, hợp lý, những hạn chế, thiếu sót, chưa hợp lý, những gì cần bổ sung, phân tích để làm rõ hơn.

III. DỰ THẢO BÁO CÁO TỔNG KẾT 15 NĂM THI HÀNH ĐIỀU LỆ ĐẢNG (2011 - 2025) VÀ ĐỀ XUẤT, ĐỊNH HƯỚNG BỔ SUNG, SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ ĐẢNG

Đề nghị tập trung thảo luận về:

1. Kết quả, hạn chế và những nhận định, đánh giá về công tác quán triệt, cụ thể hoá, kiểm tra, giám sát thi hành Điều lệ Đảng trong 15 năm (2011-2025) đã đầy đủ, phản ánh đúng, sát với thực tiễn chưa?

2. Nhận định, đánh giá về việc thực hiện tôn chỉ, mục đích, bản chất giai cấp, nguyên tắc tổ chức, nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng đã đầy đủ chưa?

3. Kết quả và những nhận định, đánh giá việc thi hành các nội dung của Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn cụ thể về thi hành Điều lệ Đảng trong Dự thảo Báo cáo đã đầy đủ, sát thực tiễn chưa? cần nhấn mạnh hay bổ sung nội dung gì? Cho ý kiến về những hạn chế, vướng mắc, bất cập được phản ánh trong từng nội dung cụ thể về đảng viên và công tác đảng viên; về nguyên tắc tổ chức và cơ cấu tổ chức của Đảng; về cơ quan lãnh đạo của Đảng ở các cấp địa phương; về tổ chức cơ sở đảng; về tổ chức đảng trong Quân đội nhân dân Việt Nam và Công an nhân dân Việt Nam; về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng và uỷ ban kiểm tra các cấp; về khen thưởng, kỷ luật của Đảng; về Đảng lãnh đạo Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; về Đảng lãnh đạo Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; về tài chính của Đảng.

4. Đánh giá chung về ưu điểm, hạn chế, vướng mắc, bất cập; nguyên nhân đạt được và những hạn chế, khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình thi hành Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng nêu trong Dự thảo Báo cáo có khách quan, toàn diện, sát với thực tế không? Dự thảo Báo cáo đã phản ánh đầy đủ những nội dung vướng mắc, bất cập? cần bổ sung nội dung gì?

PHỤ LỤC 02

ĐỀ CƯƠNG

BÁO CÁO TỔNG HỢP Ý KIẾN GÓP Ý CỦA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN VÀ NHÂN DÂN ĐỐI VỚI DỰ THẢO CÁC VĂN KIỆN TRÌNH ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIV CỦA ĐẢNG

I. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai, thực hiện việc lấy ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp
2. Công tác thông tin, tuyên truyền việc tổ chức lấy ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng
3. Tổng số ý kiến góp ý thông qua các hình thức
 - Tính đến 24h00 ngày 15/11/2025, có tổng số ý kiến góp ý trực tiếp tại hội nghị lấy ý kiến cán bộ, đảng viên và Nhân dân, qua các hội thảo, tọa đàm khoa học, trong đó:
 - + *Tổng số hội nghị lấy ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân: hội nghị; tổng số ý kiến góp ý tại hội nghị: ý kiến.*
 - + *Tổng số hội thảo, tọa đàm lấy ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân: hội thảo; tổng số ý kiến góp ý tại hội thảo, tọa đàm: ý kiến.*
 - Tính đến 24h00 ngày 15/11/2025, có tổng số: ý kiến góp ý thông qua ứng dụng VNelD.
 - Tính đến 24h00 ngày 15/11/2025, có tổng số: ý kiến góp ý bằng văn bản thông qua hệ thống thư, báo.

II. Số lượng các ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

1. Những ý kiến chung
 - Số lượng góp ý: ý kiến.
 - Nêu rõ những ý kiến góp ý chung của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với dự thảo các văn kiện
2. Số lượng góp ý cụ thể đối với dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng
 - a. *Dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng*
 - Tổng số có.....ý kiến góp ý, trong đó: góp ý qua hội nghị, hội thảo, tọa

đàm:....ý kiến; góp ý qua ứng dụng VNelD:.....ý kiến; góp ý qua hệ thống thư, báo:.....ý kiến.

b. Dự thảo Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận và thực tiễn về công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa trong 40 năm qua ở Việt Nam

Tổng số cóý kiến góp ý, trong đó: góp ý qua hội nghị, hội thảo, tọa đàm:..... ý kiến; góp ý qua ứng dụng VNelD:.....ý kiến; góp ý qua hệ thống thư, báo:.....ý kiến.

c. Dự thảo Báo cáo tổng kết 15 năm thi hành Điều lệ Đảng (2011 – 2025) và đề xuất, định hướng bổ sung, sửa đổi Điều lệ Đảng.

Tổng số cóý kiến góp ý, trong đó: góp ý qua hội nghị, hội thảo, tọa đàm:..... ý kiến; góp ý qua ứng dụng VNelD:.....ý kiến; góp ý qua hệ thống thư, báo:.....ý kiến.

3. Các góp ý khác (về bố cục, hình thức....)

Tổng số cóý kiến góp ý, trong đó: góp ý qua hội nghị, hội thảo, tọa đàm:..... ý kiến; góp ý qua ứng dụng VNelD:.....ý kiến; góp ý qua hệ thống thư, báo:ý kiến.

III. Nội dung góp ý cụ thể (theo Phụ lục 02)

IV. Kiến nghị, đề xuất (nếu có)

**CÁC Ý KIẾN GÓP Ý CỤ THỂ CỦA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN VÀ NHÂN DÂN
ĐỐI VỚI NỘI DUNG DỰ THẢO CÁC VĂN KIỆN TRÌNH ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC
LẦN THỨ XIV CỦA ĐẢNG**

*(Kèm theo Báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân
đối với dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng)*

TT	NỘI DUNG GÓP Ý	CÁC Ý KIẾN GÓP Ý CỤ THỂ
I	Dự thảo báo cáo chính trị của Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng	
1	Về đánh giá thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và cơ đồ của đất nước sau 40 năm đổi mới	
2	Về quan điểm, mục tiêu xây dựng, phát triển đất nước trong giai đoạn mới	
3	Về cấu trúc và nội dung 13 định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2026 - 2030	
4	Về Chương trình hành động của Ban Chấp hành Trung ương Đảng thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng	
II	Dự thảo báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận và thực tiễn về công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa trong 40 năm qua ở Việt Nam	
1	Về bối cảnh thế giới, khu vực và trong nước tác động đến Việt Nam qua 40 năm đổi mới	
2	Về sự phát triển nhận thức lý luận của Đảng qua 40 năm đổi mới	
TT	NỘI DUNG GÓP Ý	CÁC Ý KIẾN GÓP Ý CỤ THỂ

3	Những thành tựu, hạn chế và bài học kinh nghiệm được đúc kết trong thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội Việt Nam	
-	Những thành tựu, hạn chế chủ yếu trong các lĩnh vực qua 40 năm thực hiện đường lối đổi mới	
-	Nguyên nhân của những thành tựu, hạn chế	
-	5 bài học mang tầm lý luận rút ra qua 40 năm đổi mới	
4	Dự báo tình hình, quan điểm và các định hướng giải pháp tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới	
-	Dự báo tình hình, bối cảnh quốc tế, khu vực và đất nước	
-	Nhận định về cơ hội, thách thức đối với kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc.	
-	5 quan điểm chỉ đạo cần được quán triệt trong nhận thức và hoạt động thực tiễn trong thời gian tới	
-	Định hướng mục tiêu	
	Định hướng nhiệm vụ, giải pháp phát triển các lĩnh vực	
TT	NỘI DUNG GÓP Ý	CÁC Ý KIẾN GÓP Ý CỤ THỂ

III	Dự thảo Báo cáo tổng kết 15 năm thi hành Điều lệ Đảng (2011 - 2025) và đề xuất, định hướng bổ sung, sửa đổi Điều lệ Đảng	
1	Kết quả, hạn chế và những nhận định, đánh giá về công tác quán triệt, cụ thể hoá, kiểm tra, giám sát thi hành Điều lệ Đảng trong 15 năm (2011-2025)	
2	Nhận định, đánh giá về việc thực hiện tôn chỉ, mục đích, bản chất giai cấp, nguyên tắc tổ chức, nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng	
3	Kết quả và những nhận định, đánh giá việc thi hành các nội dung của Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn cụ thể về thi hành điều lệ Đảng.	
4	Đánh giá chung về ưu điểm, hạn chế, vướng mắc, bất cập; nguyên nhân đạt được và những hạn chế khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình thi hành điều lệ Đảng.	
IV	Các góp ý khác (về bố cục, hình thức....)	

PHỤ LỤC 03

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tình hình Nhân dân và dư luận xã hội về đại hội đảng bộ về Đại hội đại biểu Đảng bộ Tỉnh lần thứ XVI và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

I- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

- Tâm trạng tư tưởng đời sống của nhân dân; nhận thức, hiểu biết của Nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của Đại hội lần thứ XIV.

- Thái độ, mức độ đồng tình, hưởng ứng thực hiện và kỳ vọng của Nhân dân đối với Đại hội đảng các cấp. Sự quan tâm của các tầng lớp Nhân dân đối với các nội dung của Đại hội (*nhân sự, đường lối, chính sách, định hướng phát triển...*).

II- CÔNG TÁC TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN CÁC VĂN BẢN CỦA TRUNG ƯƠNG VỀ ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ CÁC CẤP TIẾN TỚI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIV CỦA ĐẢNG

1. Công tác triển khai quán triệt, ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội về đại hội đảng các cấp (*nêu cụ thể số lượng các văn bản...*)

2. Việc tổ hội nghị triển khai lấy ý kiến về các nội dung liên quan đến Đại hội đảng các cấp (*nêu số cụ thể số hội nghị, số người tham gia...*)

III- TÌNH HÌNH NHÂN DÂN VÀ DƯ LUẬN XÃ HỘI VỀ ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ...

1. Tình hình tư tưởng, tâm trạng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về đại hội đảng bộ các cấp (*công tác chuẩn bị đại hội, công tác nhân sự, công tác tổ chức đại hội đảng bộ các cấp...*).

2. Công tác thông tin, tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội.

3. Công tác đấu tranh phản bác, ngăn chặn, xử lý hiệu quả thông tin xấu độc, các quan điểm sai trái thù địch chống phá đại hội đảng bộ các cấp.

4. Những vấn đề cần quan tâm.

IV- KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

(*Thông tin trong báo cáo phải được kiểm chứng, có nguồn gốc rõ ràng, bảo đảm độ tin cậy; bảo mật thông tin theo quy định của Nhà nước*)./.
